

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2023/HSST

Ngày: 11-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Ngọc Thanh;

Ông Võ Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2023/TLST –HS ngày 23 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2023/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thái A**, (tên gọi khác: B), sinh ngày: 19-5-1998 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm biển; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Bùi Thái L và bà Nguyễn Thị H (chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22-02-2023 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Việt N sinh năm 1985, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q, có mặt.

- Bị hại: Anh Nguyễn Thanh T sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi (chết). Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Bà Bùi Thị Lệ H1 sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi và chị Phan Thị Thúy H2 sinh năm 2001; nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Chị H2 ủy quyền cho bà H1 theo văn bản ủy quyền ngày 06-02-2023. Bà H1 có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Bùi Thị S, sinh năm: 1984; nơi cư trú: Thôn A, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Ông Bùi Thái L sinh năm: 1958, nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Bùi Thị L1, sinh năm: 1996; nơi cư trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Ông Bùi Văn K, sinh năm: 1972; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

+ Ông Nguyễn Hồng Q, sinh năm: 1956; nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T và Bùi Thái A là bạn bè quen biết nhau. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20-12-2022, Bùi Thái A không có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76Y2-0070 đến nhà T để đưa áo khoác cho T và ở lại đây chơi. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T rủ A đến thị trấn C, huyện B để uống cà phê với bạn của T, A đồng ý rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76Y2-0070 chở T đến thị trấn C để uống cà phê cùng với bạn của T. Sau khi uống cà phê đến khoảng 19 giờ 00 phút thì bạn của T rủ T và A đi nhậu rồi cùng nhau đến nhậu tại một quán ven đường thuộc thị trấn C, huyện B T, A cùng nhóm bạn của T (không xác định được lai lịch) nhậu đến khoảng 22 giờ 10 phút thì ra về. Khi về, A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76Y2-0070, chở T ngồi sau đi trên tuyến đường tỉnh lộ 621 theo hướng Tây-Đông để về nhà T ngủ. Khi đi đến đoạn Km 2+130m, thuộc thôn P, xã B, huyện B đoạn đường cua, do không chú ý quan sát nên tông vào trụ mốc bê tông, phía bên trái đường và lao xuống bụi cây ven đường. Hậu quả: Trường chết trên đường đi cấp cứu, A bị thương tích nhẹ, xe mô tô 76Y2-0070 bị hư hỏng, nhận được tin báo Công an huyện B đến lập biên bản hiện trường. Sau sự việc xảy ra A cùng mọi người đưa T đi cấp cứu nên tại hiện trường không có mặt Bùi Thái A tuy nhiên đến ngày 23-12-2022 Bùi Thái A tự mình đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để đầu thú và kiểm tra nồng độ cồn lúc này là 0.000mg/l.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 09/TT, ngày 04-01-2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Q, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Thanh T chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ vùng thái dương trán trái, tụ máu nội sọ.

Tại kết luận giám định số 39/KL-KTHS, ngày 15-02-2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Q kết luận nồng độ cồn trong máu của Nguyễn Thanh T là: 169mg/100ml máu.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS-BS ngày 08-6-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố bị cáo Bùi Thái A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ

luật hình sự, xử phạt Bùi Thái A từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Đại diện người bị hại thống nhất với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đồng thời cho rằng: Bị cáo và bị hại là bạn bè rất thân thiết, tính tình bị cáo rất tốt, gia đình bị hại xem bị cáo như người trong gia đình bị hại, sự việc xảy ra là ngoài ý muốn, bản thân bị cáo và gia đình nghèo khó nhưng rất thiện chí bồi thường, đồng thời thường xuyên thăm hỏi, động viên gia đình bị hại, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo thống nhất với nội dung người bào chữa trình bày, bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên. Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 20-12-2022, Bùi Thái A không có giấy phép lái xe nhưng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76Y2-0070 chở Nguyễn Thanh T ngồi sau đi trên tuyến đường tỉnh lộ 621 theo hướng Tây-Đông để về nhà T ngủ. Khi đi đến đoạn Km 2+130m, thuộc thôn P, xã B, huyện B đoạn đường cua, do không chú ý quan sát nên tông vào trụ mốc bê tông, phía bên trái đường. Hậu quả: T chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ vùng thái dương trán trái, tụ máu nội sọ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30-12-2019 của Chính phủ; khoản 9, 23 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của anh Nguyễn Thanh T, làm mất trật tự trị an ở địa phương, nên cần xử lý để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nhưng bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường khắc phục cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng; được gia đình bị hại bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo là cháu ngoại của Liệt sĩ Nguyễn Công T1, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đến cơ quan công an đầu thú. Đồng thời, bị cáo và bị hại là bạn bè thân thiết, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cũng bị thương tích nhưng đã cùng với gia đình bị hại đưa bị hại đi cấp cứu, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, tuổi đời bị cáo còn trẻ nên không cần thiết cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm, đồng thời để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo bản thân, trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo cùng với gia đình đã bồi thường khắc phục cho gia đình bị hại 10.000.000 đồng. Người đại diện cho bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu gì về dân sự, đại diện gia đình bị cáo cũng không có yêu cầu gì liên quan đến khoản tiền bồi thường cho gia đình bị hại, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô mang biển số 76Y2-0070 do chị Bùi Thị S đứng tên chủ sở hữu, việc T sử dụng xe đi và gây tai nạn chị S hoàn toàn không biết, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trả lại xe cho chị S chị S không có yêu cầu gì về thiệt hại do xe bị tai nạn hư hỏng nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Xét ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, người bào chữa tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Riêng đối với đề nghị về mức hình phạt tù của người bào chữa không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[8] Bị cáo thuộc hộ cận nghèo và đã có đơn xin miễn tiền án phí nên áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử chấp nhận miễn nộp tiền án phí đối với bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 và khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố Bùi Thái A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt Bùi Thái A 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 4 (Bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Thái A cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Thái A được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- CA huyện Bình Sơn (ĐT+ LT);
- UBND xã Bình Châu, h. Bình Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Linh